

Số: 167/KH-KTĐGHS-LTV

Nhiều Lộc, ngày 22 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của ủy ban nhân dân phường Nhiều Lộc về thành lập Trường Trung học cơ sở Lương Thế Vinh;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 7991/BGDĐT-GD ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện kiểm tra đánh giá đối với cấp THCS và học sinh THPT;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDTrH ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-KTĐGHS-LTV ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Lương Thế Vinh về ban hành quy chế Kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2025 - 2026

Bộ phận chuyên môn trường THCS Lương Thế Vinh xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1.1. Mục đích

Thống nhất các quy định về tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh của cán bộ, giáo viên trong trường; tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và lãnh đạo nhà trường trong việc quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác chuyên môn.

Đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan, toàn diện trong việc kiểm tra đánh giá năng lực học tập của học sinh.

Là cơ sở để giáo viên, tổ/nhóm chuyên môn và nhà trường tự đánh giá lại quá trình tổ chức dạy học, rút ra những kinh nghiệm trong công tác quản lý và chỉ đạo, thúc đẩy

việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá, góp phần thúc đẩy việc thực hiện đổi mới trong dạy học và kiểm tra đánh giá.

1.2. Yêu cầu

Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh. Chú trọng kiểm tra, đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét; các hình thức kiểm tra đánh giá đều hướng tới mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các học sinh.

Việc đánh giá tổng hợp, báo cáo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá phải được thực hiện minh bạch, công khai.

Giáo viên phải chủ động sử dụng và phát huy hiệu quả tối đa của các trang thiết bị dạy học hiện có để đổi mới nội dung và hình thức dạy học, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá từ việc soạn kế hoạch bài dạy (giáo án) đến quá trình giảng dạy trên lớp sao cho phù hợp với mục tiêu chương trình giáo dục, với từng đối tượng học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

II. TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Hình thức và các loại bài kiểm tra, đánh giá

1.1. Hình thức đánh giá

Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 trong 02 mức: Đạt, Chưa đạt.

Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại trong Chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT); kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

1.2. Các loại bài kiểm tra, đánh giá

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong CT GDPT.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo

dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học như sau:

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 lần.

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số, chọn số điểm đánh giá thường xuyên theo đúng quy định.

b. Kiểm tra, đánh giá định kì

Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT.

- Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT trước khi thực hiện.

Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 lần đánh giá giữa kì và 01 lần đánh giá cuối kì.

Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 điểm đánh giá giữa kì và 01 điểm đánh giá cuối kì.

Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bổ sung với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bổ sung được thực hiện theo từng học kì.

Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bổ sung theo quy định thì được đánh giá mức “Chưa đạt” hoặc nhận “0 (không) điểm” đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

c. Rèn luyện, kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kì nghỉ hè

Học sinh có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá mức “Chưa đạt” thì phải rèn luyện trong kì nghỉ hè, hình thức rèn luyện do hiệu trưởng quy định. Căn cứ vào hình thức rèn luyện trong kì nghỉ hè, giáo viên chủ nhiệm giao nhiệm vụ rèn luyện trong kì nghỉ hè cho học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh. Cuối kì nghỉ hè, nếu nhiệm vụ rèn luyện được giáo viên chủ nhiệm đánh giá đã hoàn thành (có báo cáo về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ rèn luyện có chữ kí xác nhận của cha mẹ học sinh) thì giáo viên chủ nhiệm đề nghị Hiệu trưởng cho đánh giá lại kết quả rèn luyện cả năm học của học sinh.

Đối với những học sinh chưa đủ điều kiện được lên lớp nhưng có kết quả rèn luyện cả năm học được đánh giá từ mức “Đạt” trở lên, kết quả học tập cả năm học được đánh

giá mức Chưa đạt thì được đánh giá lại kết quả học tập các môn học được đánh giá mức “Chưa đạt” (đối với môn học đánh giá bằng nhận xét) và các môn học có ĐTBmcn dưới “5,0 điểm” (đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số).

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

- Đối với môn Lịch sử, Địa lí, Lịch sử và Địa lí tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến khi đã đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên; bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Các Tổ/nhóm chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện kiểm tra, đánh giá; tăng cường sử dụng hệ thống quản lí học tập (LMS), học liệu số để xây dựng các khóa học, chủ đề học tập nhằm phát huy khả năng tự học, học theo hướng dẫn cho học sinh. Khuyến khích các Tổ/nhóm chuyên môn thảo luận, phối hợp xây dựng kế hoạch bài dạy để giáo viên phụ trách lớp tham khảo khi thực hiện các nội dung dạy học trên hệ thống quản lí LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập cho học sinh trên internet được hiệu quả.

3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì

Tổ chức các kì kiểm tra, đánh giá định kì nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. Trước khi kiểm tra đánh giá, giáo viên, tổ/nhóm chuyên môn và Ban giám hiệu nhà

trường cần xác định được mục tiêu năng lực cần kiểm tra đánh giá, đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của nhà trường và của môn học hoặc hoạt động giáo dục. Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá phải đáp ứng được yêu cầu về phát triển năng lực của học sinh.

Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT, không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT.

Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số cần xây dựng ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm đề kiểm tra định kì bảo đảm các yêu cầu về chuyên môn, kỹ thuật.

Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra theo hướng đổi mới (tự luận, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ các mức độ câu hỏi, ...) do Hiệu trưởng quyết định sau khi họp thống nhất với Tổ chuyên môn; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và theo Quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

Thời gian kiểm tra định kì của năm học 2025 - 2026 (Nhà trường chỉ tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì theo hình thức tập trung và đề chung).

- Kiểm tra, đánh giá giữa kì 1: Sau tuần thứ 8 của học kì 1.
- Kiểm tra, đánh giá cuối kì 1: Thời điểm hoàn thành ngày 03/01/2026.
- Kiểm tra, đánh giá giữa kì 2: Sau tuần thứ 26.
- Kiểm tra, đánh giá cuối kì 2: Thời điểm hoàn thành ngày 16/5/2026.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục có tiến trình dạy học khác với tiến trình chung, tiến độ thực hiện kiểm tra đánh giá giữa kì, cuối kì được nhà trường xây dựng đảm bảo phù hợp với tiến trình dạy học của môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình đồng thời đảm bảo thời điểm hoàn thành theo Quyết định số 640/QĐ-UBND.

Tổ trưởng, nhóm trưởng bộ môn và giáo viên phải xây dựng kế hoạch bài dạy và kế hoạch kiểm tra đánh giá (Kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ) gửi Phó Hiệu trưởng chuyên môn quản lý để phê duyệt).

II. HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ

1. Đối với các môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập.

2. Đối với các môn học còn lại: Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số:

+ Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

+ Đánh giá bằng điểm số kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với môn học quy định trong CT GDPT 2018. Kết quả đánh giá theo thang điểm 10,

nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10.

III. THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Kiểm tra thường xuyên, giữa kỳ:

SST	MÔN	KHỐI	HỌC KỲ 1						HỌC KỲ 2					
			KT TX LẦN 1	KT TX LẦN 2	KT GK I	KT TX LẦN 3	KT TX LẦN 4	KTC K I	KT TX LẦN 5	KT TX LẦN 6	KT GK II	KT TX LẦN 7	KT TX LẦN 8	KTC K II
1	VĂN	6	Tuần 5	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	VĂN	7	Tuần 5	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	VĂN	8	Tuần 5	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	VĂN	9	Tuần 5	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 31
2	LS-ĐL	6	Tuần 4	Tuần 6	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 14	Tuần 16	Tuần 21	Tuần 24	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	LS-ĐL	7	Tuần 4	Tuần 6	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 14	Tuần 16	Tuần 21	Tuần 24	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	LS-ĐL	8	Tuần 4	Tuần 6	Tuần 9	Tuần 11	Tuần 13	Tuần 16	Tuần 21	Tuần 23	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	LS-ĐL	9	Tuần 4	Tuần 6	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 14	Tuần 16	Tuần 21	Tuần 23	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
3	TOÁN	6	Tuần 4	Tuần 7	Tuần 9	Tuần 13	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	TOÁN	7	Tuần 4	Tuần 7	Tuần 9	Tuần 13	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	TOÁN	8	Tuần 4	Tuần 7	Tuần 9	Tuần 13	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	TOÁN	9	Tuần 4	Tuần 7	Tuần 9	Tuần 13	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
4	CÔNG NGHỆ	6	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 23		Tuần 26	Tuần 27		Tuần 32
	CÔNG NGHỆ	7	Tuần 4		Tuần 9	Tuần 12		Tuần 16	Tuần 21		Tuần 26	Tuần 28		Tuần 32
	CÔNG NGHỆ	8	Tuần 5	Tuần 8	Tuần 10	Tuần 15		Tuần 16	Tuần 20	Tuần 23	Tuần 26	Tuần 29		Tuần 33
	CÔNG NGHỆ	9	Tuần 4	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 16		Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 27	Tuần 31		Tuần 33
5	KHTN	6	Tuần 5	Tuần 6	Tuần 9	Tuần 11	Tuần 14	Tuần 16	Tuần 22	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 30	Tuần 32
	KHTN	7	Tuần 4	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 13	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 21	Tuần 24	Tuần 26	Tuần 29	Tuần 31	Tuần 32
	KHTN	8	Tuần 4	Tuần 6	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 21	Tuần 23	Tuần 27	Tuần 25	Tuần 30	Tuần 32
	KHTN	9	Tuần 4	Tuần 6	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 21	Tuần 23	Tuần 26	Tuần 25	Tuần 30	Tuần 32

6	ANH	6	Tuần 4	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 21	Tuần 24	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 31	Tuần 32
	ANH	7	Tuần 4	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 21	Tuần 24	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 31	Tuần 32
	ANH	8	Tuần 4	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 21	Tuần 24	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 31	Tuần 32
	ANH	9	Tuần 4	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 12	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 21	Tuần 24	Tuần 26	Tuần 28	Tuần 31	Tuần 32
7	GDCD	6	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 24		Tuần 27	Tuần 31		Tuần 32
	GDCD	7	Tuần 5		Tuần 10	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 24		Tuần 28	Tuần 31		Tuần 32
	GDCD	8	Tuần 6		Tuần 9	Tuần 14		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 32
	GDCD	9	Tuần 6		Tuần 9	Tuần 14		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 32
8	GDTC	6	Tuần 4		Tuần 9	Tuần 12		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 29		Tuần 32
	GDTC	7	Tuần 5		Tuần 8	Tuần 11		Tuần 16	Tuần 20		Tuần 26	Tuần 28		Tuần 32
	GDTC	8	Tuần 5		Tuần 10	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 32
	GDTC	9	Tuần 5		Tuần 8	Tuần 10		Tuần 16	Tuần 20		Tuần 26	Tuần 28		Tuần 32
9	NHẠC	6	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 14		Tuần 15	Tuần 23		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 31
	NHẠC	7	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 14		Tuần 15	Tuần 23		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 31
	NHẠC	8	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 14		Tuần 15	Tuần 23		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 31
	NHẠC	9	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 14		Tuần 15	Tuần 23		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 31
10	MỸ THUẬT	6	Tuần 4		Tuần 9	Tuần 12		Tuần 15	Tuần 24		Tuần 26	Tuần 28		Tuần 32
	MỸ THUẬT	7	Tuần 4		Tuần 9	Tuần 12		Tuần 15	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 32
	MỸ THUẬT	8	Tuần 4		Tuần 9	Tuần 11		Tuần 15	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 32
	MỸ THUẬT	9	Tuần 4		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 15	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 31
11	TIN HỌC	6	Tuần 5		Tuần 10	Tuần 14		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 33
	TIN HỌC	7	Tuần 5		Tuần 10	Tuần 14		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 33
	TIN HỌC	8	Tuần 5		Tuần 10	Tuần 14		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 33
	TIN HỌC	9	Tuần 5		Tuần 10	Tuần 14		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 27	Tuần 30		Tuần 32
12	HĐTN,HN	6	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 14		Tuần 15	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 32

	HĐTN,HN	7	Tuần 4		Tuần 8	Tuần 12		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 30		Tuần 32
	HĐTN,HN	8	Tuần 6		Tuần 8	Tuần 14		Tuần 16	Tuần 24		Tuần 25	Tuần 28		Tuần 32
	HĐTN,HN	9	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 20		Tuần 25	Tuần 28		Tuần 31
13	GDĐP	6	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 29		Tuần 32
	GDĐP	7	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 29		Tuần 32
	GDĐP	8	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 29		Tuần 32
	GDĐP	9	Tuần 5		Tuần 9	Tuần 13		Tuần 16	Tuần 22		Tuần 26	Tuần 29		Tuần 32

2. Kiểm tra lại: căn cứ theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

IV. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CHẤM TRẢ BÀI KIỂM TRA:

1. Quy định về việc chấm trả bài kiểm tra thường xuyên:

- Giáo viên bộ môn thực hiện chấm trả bài kiểm tra sau 1 tuần so với tuần kiểm tra (đối với hình thức kiểm tra trên giấy, dự án,...) hoặc chấm trả bài ngay sau khi học sinh kiểm tra (đối với hình thức kiểm tra vấn đáp).

- Giáo viên bộ môn nhập điểm KTTX lên hệ thống sau khi hoàn tất chấm trả bài kiểm tra cho học sinh.

2. Quy định về việc chấm trả bài kiểm tra Giữa Học kỳ:

- Các giáo viên bộ môn phải sinh hoạt thống nhất đáp án, có ghi biên bản thống nhất trong sổ Tổ/nhóm. Trường hợp không thống nhất được đáp án phải gặp Ban giám hiệu để trao đổi và xin ý kiến chỉ đạo. Tuyệt đối không được tự ý chỉnh sửa đáp án.

- Giáo viên bộ môn có trách nhiệm trả bài kiểm tra cho học sinh sau 2 tuần (so với tuần kiểm tra) hoặc vào tiết trả bài kiểm tra theo PPCT.

* Lưu ý: khi chấm bài kiểm tra:

+ Điểm ghi trên bài kiểm tra đánh giá phải là tổng điểm của bài kiểm tra. Điểm kiểm tra đánh giá phải ghi bằng số và chữ.

+ Điểm bài kiểm tra đánh giá được làm tròn như sau:

Không điểm → 00 điểm

Một điểm → 01,0 điểm

Dưới 2 điểm 1,25 đ → 1,3 điểm

5,25 đ → 5,3 điểm

5,5 đ → 5,5 điểm

5,75 đ → 5,8 điểm

Mười điểm → 10,0 điểm

3. Quy định về việc chấm trả bài kiểm tra cuối học kỳ:

Căn cứ vào thông báo hướng dẫn của nhà trường tại mỗi thời điểm kiểm tra cuối Học kỳ 1 và cuối Học kỳ 2.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phó Hiệu trưởng xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá năm học 2025 - 2026 đến toàn thể giáo viên nhà trường.

- Các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn nghiên cứu kế hoạch này cùng các văn bản có liên quan, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá của tổ/nhóm bộ môn.

- Căn cứ số liệu, thống kê, Tổ/nhóm trưởng bộ môn nhận xét - đánh giá, từ đó có chỉ đạo phù hợp trong Tổ/nhóm bộ môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

- Giáo viên nghiên cứu kế hoạch này cùng kế hoạch kiểm tra, đánh giá của nhóm bộ môn và các văn bản liên quan để xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá của cá nhân.

- Giáo viên chủ nhiệm thông báo kế hoạch kiểm tra, đánh giá đến toàn thể học sinh, phụ huynh học sinh.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2025 - 2026 của trường THCS Lương Thế Vinh. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên của nhà trường nghiên cứu và thực hiện đúng kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH phường Nhiêu Lộc;
- Hiệu trưởng;
- Tổ/nhóm CM;
- Các thành viên liên quan;
- Website
- Lưu: VT.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Hà Minh Tú